

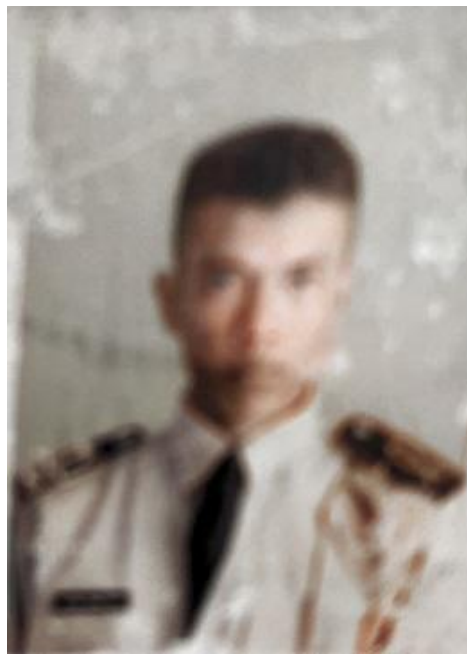
HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Những Ngày Tháng Chiến Đấu Ngắn Ngủ Ở Sư Đoàn 9 Bộ Binh** của **Huỳnh Công Ân**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng.**

NHỮNG NGÀY THÁNG CHIẾN ĐẤU NGẮN NGỦ Ở SƯ ĐOÀN 9 BỘ BINH



Khoá 2/68 Sĩ Quan Trừ Bị Đồng Đế
Mãn Khoá Tháng 11 Năm 1968.

Mọi người theo hạng, thứ của kết quả thi mãn khoá lần lượt lên chọn đơn vị. Đa số về Địa Phương Quân, về các Sư Đoàn, một số ít về các Đơn Vị Chuyên Môn và Biệt Động Quân. Tôi và Âu

Dương U, người bạn đứng cạnh tôi cũng vác trung liên như tôi trong hàng đầu của Đại Đội, chọn về Sư Đoàn 9.

Đường bộ từ Nha Trang về Sài Gòn lúc đó không an ninh, nên tôi ra phi trường Nha Trang mua vé của Air Vietnam để về nhà. Tôi được một tuần nghỉ phép, trước khi trình diện đơn vị. Tôi cùng Âu Dương U đi xe đò xuống Sa Đéc, nơi đóng bản doanh của Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh. Anh Bạch Ngọc Hoà, bạn học của tôi ở trường Nguyễn Văn Khuê gọi tôi và U ở tạm nhà Đại Úy Dũng, Trưởng Phòng 1 của Sư Đoàn 9, là em họ của anh.



Vài bữa sau, tôi và U trình diện Đại Tá Trần Bá Di, Tư Lệnh Sư Đoàn 9, để được bổ nhiệm về đơn vị. U được đưa về Trung Đoàn 15, vùng trách nhiệm là Cao Lãnh và Châu Đốc; còn tôi về Trung Đoàn 16, hoạt động ở Vĩnh Long và Sa Đéc. Tôi chia tay U đi Vĩnh Long nhận đơn vị. Sau này, tôi được tin U bị thương ở bụng và được về làm tại Bộ Tư Lệnh Quân Khu 4 ở Cần Thơ.

Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 16 đóng ở ngã tư Long Hồ, nằm bên này sông phía Vĩnh Long, cách thị xã Vĩnh Long hơn 10km. Qua cầu, phía bên kia sông là Chợ Ngã Tư, đối diện chợ bên kia đường, sát

mé sông là đồn cảnh sát của một ông thượng sĩ nổi tiếng sát cộng mà tôi quên tên. Ông có một chiếc tàu sắt nhỏ nhưng có trang bị ống phóng hỏa tiễn. Ông đã tiêu diệt rất nhiều Việt Cộng và chúng đã treo giá đắt cái đầu của ông. Về sau, tôi được nghe tin ông tử trận vì bị Việt Cộng phục kích.

Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 16 là Trung Tá Huỳnh Văn Chính. Sau này, ông lên Đại Tá và về làm Tỉnh Trưởng Rạch Giá. Năm 2015, tôi sang Houston dự buổi tiệc hội ngộ đồng hương Trà Vinh thì có gặp đại tá Chính ở đó. Ông vẫn còn sỏi dù đã cao tuổi.

Ngày hôm sau, tôi được đưa về Tiểu Đoàn 3, hậu cứ ở xã Phước Hậu. Trên tỉnh lộ từ Vĩnh Long đi Trà Vinh, khoảng nửa đường Vĩnh Long và ngã tư Long Hồ, có một ngã ba tên là Cua Long Hồ, nếu quẹo mặt người ta đi vài trăm thước sẽ tới chỗ đóng quân của Tiểu Đoàn 3. Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 3 là Đại Úy Sầm Long, Tiểu Đoàn Phó là Đại Úy Bùi Văn Ba. Ông Ba sau lên làm Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 3 thay Đại Úy Long và sau cùng ông là Quận Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng Vũng Liêm. Sau 1975, Việt Cộng đã trả thù ông Ba bằng cách cột đá vào người ông quăng xuống sông.

Đại Úy Long cho tôi về Đại Đội 3 mà Đại Đội Trưởng là Thiếu Úy Trụ, nguyên là một giáo viên tiểu học ở Mỹ Tho bị động viên, Đại Đội Phó là Chuẩn Úy Cao Đình Đại cùng khoá 2/68 với tôi, nhưng học ở trường Bộ Binh Thủ Đức, mãn khoá trước tôi vài tuần nên về đơn vị trước tôi. Sau này, khi nói chuyện với Đại tôi mới biết anh của Đại là Cao Đình Vưu tức là Nhà Văn Cao Thoại Châu, Giáo Sư Quốc Văn trường Nguyễn Đình Chiểu, và chị dâu là Dương Thị Lớn, Hiệu Trưởng trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân, Mỹ Tho, về sau làm Thanh Tra ở Nha Trung Học.

Tôi tham dự cuộc hành quân đầu tiên bằng trực thăng vận vào Quận Tam Bình, một quận mất an ninh nhứt của Tỉnh Vĩnh Long; đó là nguyên quán của người vợ tương lai của tôi sau này. Khi tôi vừa nhảy từ trực thăng xuống thì tôi thấy một toán Việt Cộng bỏ chạy tán loạn từ những đồng rơm vào vườn dừa phía sau chúng.

Chúng tôi đuổi theo nổ súng, trận đánh đó giúp Chi Khu Tam Bình giải toả được áp lực nặng nề của địch trước đó.

Rồi, tôi quen dần với những lệnh hành quân bất ngờ từ Trung Đoàn đưa xuống Tiểu Đoàn của tôi. Thường, mỗi lần hành quân trong phạm vi tỉnh Vĩnh Long, thì quân xa chở chúng tôi từ hậu cứ của tiểu đoàn đến Cầu Mới, ở đó chúng tôi chờ trực thăng đến bốc đi. Nếu hành quân tăng cường cho Trung Đoàn 14 ở Trà Vinh thì chúng tôi chờ trực thăng ở Càng Long, còn nếu hành quân ở Sa Đéc thì chờ trực thăng ở xã Trường An, trên Quốc Lộ 1 giữa bến Bắc Mỹ Thuận và Thị Xã Vĩnh Long. Hành quân xong, tiểu đoàn tôi đi bộ ra quốc lộ hay tỉnh lộ để quân xa chở trở về căn cứ. Thời gian hành quân thường kéo dài hai ba ngày. Bởi vậy, chúng tôi ước ao mình là địa phương quân sướng hơn, chỉ đi hành quân trong ngày.

Lần hành quân ở Nha Môn, Sa Đéc, để lại cho tôi một kỷ niệm khó quên. Đêm đóng quân tại đó, tôi ngủ trên một chiếc võng giăng giữa hai cây có tám đắp, nhưng muỗi ở đây, chắc là có cây kim chích dài hơn muỗi nơi khác, chúng chích tôi xuyên qua tám đắp làm suốt đêm tôi không thể chợp mắt.

Ở miền Tây, chiến trường không ác liệt như miền Đông và miền Trung, nhưng đi hành quân vất vả hơn nhiều vì phải lội sình, có nơi sình lầy cao lên khỏi đầu gối. Chúng tôi lội khoảng vài trăm

thước thì đã mệt nhoài. Nếu lúc đó gặp địch thì rất là nguy hiểm, chúng tôi sẽ là mồi ngon cho chúng tác xạ.

Tôi làm Trung Đội Trưởng nên có một lính truyền tin và một lính tà lọt đi theo. Anh lính truyền tin mang theo máy PRC 10 để liên lạc với đại đội, còn lính tà lọt lo nấu nướng, giăng võng và đào hầm cho tôi. Thiếu Úy Trụ, Đại Đội Trưởng có vẻ không thích tôi, vì anh ta biết trong ngành giáo dục ngạch trật anh ta kém tôi, nên có ý muốn đi tôi. Nhưng tôi, cũng thuộc loại lính ba gai nên đầu ngán anh ta. Có một lần đại đội tôi đánh đuổi bọn Việt Cộng chạy vào rừng dừa, anh ta bảo tôi dẫn trung đội vào rừng dừa truy kích chúng. Tôi từ chối và nói: "Thiếu úy muốn truy kích chúng thì đi, tôi không làm vì chỉ có một trung đội, tôi vào đó nướng quân sao?". Anh ta giận lắm nhưng không làm gì được tôi.

Đêm Noel năm 1968, tiểu đoàn tôi nằm ngoài đồng án binh bất động theo lệnh hưu chiến, nhưng sẵn sàng tác chiến nếu địch vi phạm lệnh hưu chiến. Tôi nằm trên võng kê bên hai tay cổ vắn Mỹ, một trắng, một đen. Tôi chỉ lên mặt trăng tròn và nói với hai người cổ vắn Mỹ: "Không lâu, người của máy ông sẽ lên trên đó." Hai người cổ vắn này thường nói với tôi: "Trong tiểu đoàn này, chúng tôi chỉ nói chuyện được với ông".

Những ngày không hành quân tôi và Đại lấy xe honda chạy ra thị xã Vĩnh Long chơi. Chúng tôi thường ăn uống ở trên lầu Nhà Hàng Bungalo cạnh bờ sông. Những anh quân cảnh Tiểu Khu Vĩnh Long đi kiểm soát, trông thấy chúng tôi thì lơ đi như không thấy. Họ không muốn đụng chạm với lính tác chiến.

Đầu năm 1969, tiểu đoàn tôi mở một cuộc hành quân trong quận Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long để giải tỏa áp lực địch chung quanh

đồn địa phương quân Giáp Nước, và đóng lại đó để yểm trợ việc xây cất lại đồn, sau khi đồn bị Việt Cộng pháo kích và tấn công làm thiệt hại nặng nề. Trung đội tôi đóng trước một căn nhà mà người ta đã bỏ đi. Theo chiến thuật tôi ra lệnh cho trung đội không ai được ở trong nhà. Tất cả chúng tôi ra ngoài sân cạnh mé sông. Lính tà lọt của tôi đã đào cho tôi, nó và lính truyền tin một cái hầm lớn đủ cho ba người.

Lính truyền tin cho tôi biết, đám lính ở tiền đồn báo cáo địch đang kéo tới rất đông, và họ đã xin rút về và sẽ vượt qua sông để trở lại phòng tuyến của mình. Một lát sau, tôi nghe tiếng người lội nước về phía mình. Tôi dặn lính của tôi không được khai hoả. Không bao lâu, súng địch từ bên kia sông bắn qua dữ dội. Bên ta đáp trả tức khắc. Tôi vẫn ngồi trên cái nón sắt cạnh miệng hầm, tay cầm cây Colt.

Bỗng tôi cảm thấy nóng rát ở vai và và thắt lưng và ngất đi, nhưng vẫn còn nghe một tiếng nổ lớn. Tôi tỉnh lại ngay sau đó và thấy mình ngồi bẹp dưới hầm bên cạnh lính truyền tin. Ở phía trên có tiếng ai đó rên la. Lính truyền tin nói với tôi: "Em bị trúng đạn rồi chuẩn úy ơi, chuẩn úy xem mặt em có sao không?". Tôi rọi đèn pin soi mặt nó chỉ thấy bị trầy trụa sơ sài. Tôi an ủi nó: "Mày chỉ bị thương nhẹ thôi". Tôi rờ vào vai và lưng mình thấy có máu. Thì ra, Việt Cộng đã thổi một trái B40 trúng trụ bàn thờ Ông Thiên cạnh hầm tôi, làm thằng Ê mang súng M79 đứng bên phải tôi lãnh đủ một mảnh ngay đầu, đang rên la. Còn tôi và lính truyền tin ngồi trên miệng hầm bị những mảnh nhỏ và sức ép của B40 đẩy chúng tôi văng xuống hầm. Y tá đại đội chạy lại băng bó cho chúng tôi.

Hai bên đấu pháo với nhau một hồi rồi tiếng súng im bật. Địch và ta không ai dám mạo hiểm sang sông ban đêm, nên có lẽ địch đã rút lui. Trời dần sáng, Tiểu Đoàn Trưởng Đại Úy Bùi Văn Ba (thay cho Đại Úy Sầm Long) cũng bị thương, nên tiểu đoàn gọi trực thăng tải thương chở Đại Úy Ba, tôi và thằng Ê về Quân Y Viện Phan Thanh Giản, Cần Thơ.



Đến phòng cấp cứu quân y viện Phan Thanh Giản, tôi được nằm trên giường, còn binh nhứt Nguyễn Văn Ê vẫn nằm trên cáng cứu thương chờ xếp loại. Tôi được giữ lại tại phòng cấp cứu chờ xem các vết thương có chạm đến nội tạng hay không, còn Ê được đưa ngay vào phòng mổ. Sáng hôm sau, khi thức dậy tôi tò mò xem sổ trực thì thấy ghi Binh Nhứt Nguyễn Văn Ê tử trần sau khi mổ đầu. Tôi không ngạc nhiên vì ngoài mặt trận nếu một binh sĩ bị thương ở đầu thì phần chắc khi mổ sẽ chết. Kỹ thuật giải phẫu mở hộp sọ lúc đó có xác xuất thành công rất nhỏ.

Về phần tôi, người ta thấy bụng tôi không bị căng cứng chứng tỏ nhưng mảnh B40 nằm trong người tôi không chạm đến một cơ quan nào của nội tạng, nên tôi được chuyển xuống khu vực ngoại khoa. Ở đây, mỗi sáng y tá xuống xúc thuốc, thay băng cho tôi. Trong thời gian tôi ở quân y viện Phan Thanh Giản, tôi gặp anh Tăng Kịa, dạy chung với tôi ở trường Trung Học Vĩnh Bình cũng nằm điều trị bệnh tâm thần ở đây.

Một buổi chiều, đang ngồi ngoài sân bệnh viện xem phim thì có loa gọi tên tôi lên phòng tiếp tân gặp người nhà đến thăm. Thì ra là má tôi. Má tôi kể rằng đêm qua bà không ngủ được mà trong lòng cứ lo âu, đến sáng bà đi xe đò xuống đơn vị tôi. Tại đây, bà hỏi ông Thượng Sĩ Thường Vụ muốn gặp con bà. Ban đầu, ông nói dối là tôi theo tiểu đoàn hành quân chưa về; sau đó, thấy vẻ thiếu não của má tôi ông nói thật là tôi bị thương đang nằm tại quân y viện Phan Thanh Giản, Cần Thơ. Vì vậy bà xuống đây. Tôi cho mẹ tôi biết rằng tôi chỉ bị thương nhẹ để bà bớt lo.

Sau hơn một tuần điều trị ở bệnh viện Phan Thanh Giản, tôi được cho về. Bệnh viện cho tôi 21 ngày phép, sau đó sẽ được tái khám tại đơn vị. Tôi đi xe đò qua Vĩnh Long rồi vào phi trường xin quá giang máy bay về Sài Gòn.

Tôi chờ nhiều tiếng đồng hồ, các máy bay của Mỹ không còn chỗ, đến trưa tôi thấy có một chiếc C123 của không quân đáp xuống, Hai anh pilot rất ga lăng, đưa tay đỡ các cô ca sĩ trong biệt đoàn văn nghệ trung ương xuống, trong đó tôi nhận ra có nữ ca sĩ Giao Linh. Khi đoàn nghệ sĩ lên xe jeep đi rồi, tôi tiến tới hai anh hoa tiêu xin quá giang về Sài Gòn không quên cho biết tôi đã bị thương và vừa xuất viện. Họ đồng ý và tôi leo lên phi cơ.

Phi cơ bay lên và đáp xuống phi trường Trảng Lớn, Tây Ninh để đón một đơn vị Biệt Cách Dù về Sài Gòn (Sáu năm sau, cuối tháng 6 năm 1975, tôi là một trong nhóm tù cải tạo bị đưa đến đây giam giữ). Tôi theo theo hai anh hoa tiêu xuống đất, trông thấy các anh biệt cách dù quân phục đầy bụi đỏ đang đứng theo hàng ngũ nghiêm trang. Một lát sau, hai anh hoa tiêu nói với tôi, đơn vị này không về Sài Gòn vì vừa có lệnh hành quân mới. Thế là chiếc phi cơ to lớn với hai hoa tiêu và một hành khách duy nhất là tôi cất cánh bay về phi trường Tân Sơn Nhất.

Về Sài Gòn, nghỉ 21 ngày xong, tôi về Ban Quân Y Trung Đoàn 16 trình diện để tái khám. Trung úy bác sĩ quân y cho phép tôi nghỉ thêm 21 ngày. Khi tôi cho ông biết tôi đã có sự vụ lệnh biệt phái về Bộ Giáo Dục dạy học lại, ông ta nói: "Tôi cho ông nghỉ thêm để chờ sự vụ lệnh biệt phái xuống tới đơn vị ông, để ông về đời sống dân sự an toàn. Có nhiều người sắp nhận sự vụ lệnh biệt phái mà đi vào hành quân bị ngum củ tỏi đó". Tôi cảm ơn ông bác sĩ tốt bụng.

Tôi trở về hậu cứ tiểu đoàn, cất quân trang và ra Thị Xã Vĩnh Long ở chơi với các bạn đồng nghiệp đang dạy ở trường Tổng Phước Hiệp, để chờ sự vụ lệnh đến đơn vị. Khi nhận được sự vụ lệnh tôi về Sài Gòn trình diện Bộ Giáo Dục.

Huỳnh Công Ân

(Trích hồi ký “Từ Sài Gòn Đến Montréal, Nổi Trôi Theo Vận Nước” của cùng tác giả)